

Phụ lục III
Appendix III

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/GIẤY
PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG/GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG**
**CHANGE IN CERTIFICATE OF BUSINESS REGISTRATION/LICENSE OF
ESTABLISHMENT AND OPERATION/LICENSE OF OPERATION**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán
Việt Nam)*

*(Issued with the Decision No.21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam Exchange on
the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
ANOVA AGRI
ANOVA AGRI INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 12 /2026/TB-CBTT-NCG
No.: 12 /2026/TB-CBTT-NCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 08 năm 2026
Ho Chi Minh City, August 20th, 2026



THÔNG BÁO THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CHANGE IN CERTIFICATE OF BUSINESS REGISTRATION

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

Căn cứ theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 20/08/2026 do Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty chúng tôi như sau:

Pursuant to the Confirmation of Changes to the Registered Enterprise Information dated August 20th, 2026, issued by the Department of Finance of Ho Chi Minh City, we would like to announce the change in the Certificate of business registration as follows:

- Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI / ANOVA AGRI INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: NCG

- Địa chỉ/Address: 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 315 Nam Ky Khoi Nghia, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0283846888

Fax:

- E-mail:

- Website: anovaagri.com.vn

1. Thông tin trước khi thay đổi/*Information before change*: 22 ngành, nghề kinh doanh/ 22 business lines

2. Thông tin sau khi thay đổi/*Information after change*: 20 ngành, nghề kinh doanh/ 20 business lines

3. Lý do thay đổi (nếu có)/*Reason for change (if any)*: Cập nhật mã ngành, nghề kinh doanh theo quy định pháp luật/ *Update of business lines codes in accordance with applicable laws and regulations*

4. Ngày có hiệu lực/*Effective date*: 20/08/2026

5. Ngày nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/*Receipt date of new certificate of business registration*: 20/08/2026

6. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/08/2026 tại đường dẫn: /*This information was published on the company's website on 20/08/2026 (date), as in the link: https://anovaagri.com.vn/quan-he-dau-tu/cong-bo-thong-tin/thong-bao*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Giấy xác nhận ngày
20/08/2026

Confirmation of Changes
dated August 20th, 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI
ANOVA AGRI INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Người đại diện theo pháp luật
Legal Representative



NGUYỄN HIẾU LIÊM

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
ANOVA
AGRI**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI
DN: C=VN, S=Hồ Chí Minh, L="315
Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân
Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam",
O=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
ANOVA AGRI, CN=CÔNG TY CỔ
PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=
MST:0301447257, E=
phi.nguyensexuan@
anovaagri.com.vn
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.08.22 15:54:42+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.1.0

Số:



GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH: Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ trụ sở: 90G đường Trần Quốc Toản, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.38.293.179 Số Fax:

Thư điện tử: Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI

Mã số doanh nghiệp: 0301447257

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các Điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên (Thực hiện theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ); (CPC 622) (không hoạt động tại trụ sở).	4620
2	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
3	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
4	Chăn nuôi gia cầm	0146
5	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
6	Trồng cây mía	0114

STT	Tên ngành	Mã ngành
7	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các Điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên (Thực hiện theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ); (CPC 622) (không hoạt động tại trụ sở).	4632
8	Bán buôn đồ uống (không hoạt động tại trụ sở).	4633
9	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: Trồng rừng	0210
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các Điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên (Thực hiện theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ); (CPC 622) (không hoạt động tại trụ sở).	4659
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Kinh doanh Bất động sản Ngoại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng.	6810
13	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh Ngoại trừ các hoạt động kinh doanh theo Mục A.16 Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP, trong đó có các sản phẩm bị ngoại trừ ra khỏi phạm vi cam kết WTO như thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	8299
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4299

STT	Tên ngành	Mã ngành
15	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các Điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên (Thực hiện theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ); (CPC 622) (không hoạt động tại trụ sở)	4679
16	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính Chi tiết: Dịch vụ tư vấn phần mềm và tư vấn hệ thống (CPC 842)	6220
17	Bán lẻ lương thực (CPC 631) Chi tiết: Ngoại trừ các hoạt động kinh doanh theo Mục A.16 Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP, trong đó có các sản phẩm bị ngoại trừ ra khỏi phạm vi cam kết WTO như thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	4721
18	Bán lẻ thực phẩm (CPC 631) Chi tiết: Ngoại trừ các hoạt động kinh doanh theo Mục A.16 Phụ lục 1 Nghị định 31/2021/NĐ-CP, trong đó có các sản phẩm bị ngoại trừ ra khỏi phạm vi cam kết WTO như thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	4722
19	Bán lẻ đồ uống (CPC 631)	4723
20	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý) (CPC 865)	7020(Chính)
21	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và Pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA
AGRI. Địa chỉ:315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa,
Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam

-.....;

- Lưu: Phạm Lê Vĩnh Hằng.....

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
ANOVA
AGRI**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI
DN: C=VN, S=Hồ Chí Minh, L="315
Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân
Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam", O=
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
ANOVA AGRI, CN=CÔNG TY CỔ
PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=
MST:0301447257, E=
phi.nguyensexuan@anovaagri.com.vn
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.08.24 15:55:10+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.4.0

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đỗ Thị Hoa



DEPARTMENT OF FINANCE
OF HO CHI MINH CITY
BUSINESS REGISTRATION OFFICE

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, August 20, 2026

CERTIFICATE

On the change of business registration content

BUSINESS REGISTRATION OFFICE: Ho Chi Minh City
Head office address: 90G Tran Quoc Toan Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Telephone: 028.38.293.179 Fax:
Email: Website:

Certifies that:

Enterprise name: ANOVA AGRI INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Enterprise code: 0301447257

Has notified the change of business registration content to the business registration authority.

The enterprise's information has been updated in the National Business Registration Information System as follows:

No.	Business line name	Industry code
1	Wholesale of agricultural and forestry raw materials (except wood, bamboo and rattan) and live animals <i>Details: Exercising the right to export, the right to import and the right to wholesale distribution of goods that are not on the list of goods banned from export or import and not on the list of goods not permitted for distribution under Vietnamese law, or not subject to restrictions under the international commitments in International Treaties to which Vietnam is a member (Implemented in accordance with Decree No. 09/2018/ND-CP dated January 15, 2018 of the Government); (CPC 622) (not operating at the head office).</i>	4620
2	Raising of buffaloes and cattle and production of buffalo and cattle breeds	0141
3	Raising of pigs and production of pig breeds	0145
4	Raising of poultry	0146
5	Mixed farming (crop cultivation and animal husbandry combined)	0150
6	Growing of sugar cane	0114
7	Wholesale of foodstuffs <i>Details: Exercising the right to export, the right to import and the right to wholesale distribution of goods that are not on the list of goods banned from export or import and not on the list of goods not permitted for distribution under Vietnamese law, or not subject to restrictions under the international commitments in International Treaties to which Vietnam is a member (Implemented in accordance with Decree No. 09/2018/ND-CP dated January 15, 2018 of the Government); (CPC 622) (not operating at the head office).</i>	4632
8	Wholesale of beverages <i>(not operating at the head office).</i>	4633
9	Planting and tending of forests and nursery of forestry tree seedlings <i>Details: Forest planting</i>	0210

No.	Business line name	Industry code
10	Wholesale of agricultural machinery, equipment and spare parts	4653
11	Wholesale of other machinery, equipment and spare parts <i>Details: Exercising the right to export, the right to import and the right to wholesale distribution of goods that are not on the list of goods banned from export or import and not on the list of goods not permitted for distribution under Vietnamese law, or not subject to restrictions under the international commitments in International Treaties to which Vietnam is a member (Implemented in accordance with Decree No. 09/2018/ND-CP dated January 15, 2018 of the Government); (CPC 622) (not operating at the head office).</i>	4659
12	Real estate business, land use rights owned, used or leased <i>Details: Implemented in accordance with Article 11 of the Law on Real Estate Business. Excluding investment in the construction of cemetery and graveyard infrastructure for the transfer of land use rights attached to the infrastructure.</i>	6810
13	Other remaining business support service activities not elsewhere classified <i>Details: Import and export of the goods traded by the Company. Excluding business activities under Section A.16, Appendix 1 of Decree No. 31/2021/ND-CP, which includes products excluded from the scope of WTO commitments such as cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded materials, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and refined oil, rice, cane sugar and beet sugar.</i>	8299
14	Construction of other civil engineering works <i>Details: Construction of civil engineering works (CPC 513)</i>	4299
15	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Exercising the right to export, the right to import and the right to wholesale distribution of goods that are not on the list of goods banned from export or import and not on the list of goods not permitted for distribution under Vietnamese law, or not subject to restrictions under the international commitments in International Treaties to which Vietnam is a member (Implemented in accordance with Decree No. 09/2018/ND-CP dated January 15, 2018 of the Government); (CPC 622) (not operating at the head office).</i>	4679
16	Computer consultancy and computer facilities management <i>Details: Software consultancy and systems consultancy services (CPC 842)</i>	6220
17	Retail sale of food staples (CPC 631) <i>Details: Excluding business activities under Section A.16, Appendix 1 of Decree No. 31/2021/ND-CP, which includes products excluded from the scope of WTO commitments such as cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded materials, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and refined oil, rice, cane sugar and beet sugar.</i>	4721
18	Retail sale of foodstuffs (CPC 631) <i>Details: Excluding business activities under Section A.16, Appendix 1 of Decree No. 31/2021/ND-CP, which includes products excluded from the scope of WTO commitments such as cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded materials, precious</i>	4722



No.	Business line name	Industry code
	<i>metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and refined oil, rice, cane sugar and beet sugar.</i>	
19	Retail sale of beverages (CPC 631)	4723
20	Business management consultancy and other management consultancy activities (except financial, accounting and legal consultancy) (CPC 865)	7020 (Main)
21	Foreign-invested enterprises are responsible for carrying out investment procedures in accordance with the Law on Investment and relevant laws. The enterprise must comply with the provisions of the law on land, construction, fire prevention and fighting, environmental protection and other current legal regulations relating to the enterprise's operations, as well as the business conditions applicable to conditional business lines.	Business line not yet matched with a code in the Vietnamese Economic Sector System

Recipients:

- ANOVA AGRI INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY. Address: 315 Nam Ky Khoi Nghia, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
-;
- Filed: Pham Le Vinh Hang

**ON BEHALF OF THE HEAD OF OFFICE
DEPUTY HEAD OF OFFICE**

(Signed)

Do Thi Hoa

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
ANOVA
AGRI**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI
DN: C=VN, S=Hồ Chí Minh, L="315
Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân
Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam",
O=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
ANOVA AGRI, CN=CÔNG TY CỔ
PHẦN ĐẦU TƯ ANOVA AGRI,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=
MST:0301447257, E=
phi.nguyenxuan@
anovaagri.com.vn
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.08.24 15:56:35+07'00'
Foxit PDF Reader Version:
2024.4.0

